Tiết 3:TOÁN (TĂNG)

**Luyện tập: Chu vi hình chữ nhật. Chu vi hình vuông (tiết 1)**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Củng cố cách tính chu vi HCN, chu vi HV.

- Rèn kĩ năng tính chu vi HCN, chu vi HV, kĩ năng giải toán.

**2. Năng lực chung:**

- Tạo điều kiện cho HS phát triển NL tư duy và lập luận toán học; NL giải quyết vấn đề toán học.

**3. Phẩm chất:**

- Phẩm chất trung thực chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên:** máy tính.

**2. Học sinh:**

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

1. **Khởi động:** HS thực hiện hỏi đáp theo cặp:

|  |  |
| --- | --- |
| * Nêu cách tính chu vi hình chữ nhật .
* Nêu cách tính chu vi hình vuông.
 | * Muốn tính chu vi hình chữ nhật ta lấy chiều dài cộng chiều rộng (cùng đơn vị đo) rồi nhân với 2.
* Muốn tính chu vi hình vuông ta lấy độ dài một cạnh nhân với 4.
 |

**2. Luyện tập:**

**Bài 1:** Tính chu vi hình vuông có cạnh dài:

1. 10 cm b. 24 dm

|  |  |
| --- | --- |
| * HDHS đọc đề bài và phân tích đề bài toán.
* Nêu cách tính chu vi HV.
* YCHS tính nhanh chu vi của 2 HV rồi nêu kết quả.
* GV đưa ra đáp án đúng.
* YCHS thực hiện trình bày bài.
* Nhận xét.
 | * HS đọc đề và phân tích đề bài:
* Muốn tính chu vi hình vuông ta lấy độ dài một cạnh nhân với 4.
* HS thực hiện tính nhanh và nêu kết quả:
* HS tự kiểm tra đáp án của mình và của bạn bên cạnh.
* HS thực hiện trình bày bài.

*Bài giải*1. *Chu vi của hình vuông đó là:*

 *10× 4 = 40 (cm)**Đáp số: 40 cm.*1. *Chu vi của hình vuông đó là:*

*24 × 4 = 96(dm)**Đáp số: 96 dm.* |
| *-> GV chốt KT*: *Muốn tính chu vi hình vuông ta lấy độ dài một cạnh nhân với 4.****P = a × 4*** | * HS ghi nhớ.
 |

**Bài 2:** Tính chu vi của hình chữ nhật biết chiều dài và chiều rộng lần lượt là: 35cm và 28cm.

|  |  |
| --- | --- |
| * Gọi HS đọc đề bài.
* Bài toán yêu cầu làm gì? Bài toán cho biết gì?
* YCHS trình bày bài vào vở rồi kiểm tra chéo.
* Nhận xét.
* Muốn tính chu vi HCN ta làm như thế nào?
 | * 1 HS đọc đề bài trước lớp, HS khác chú ý theo dõi.
* Bài toán yêu cầu tính chu vi HCN và cho biết chiều dài, chiều rộng của HCN đó.
* HS thực hiện trình bày bài:

*Bài giải**Chu vi hình chữ nhật đó là:**(35 + 28) × 2 = 126 (cm)**Đáp số 126 cm.** HS trao đổi chéo để so sánh kết quả.
* Muốn tính chu vi hình chữ nhật ta lấy chiều dài cộng chiều rộng (cùng đơn vị đo) rồi nhân với 2.
 |
| *-> GV chốt KT*: *Củng cố cách tính chu vi HCN.****CT: P = (a + b) × 2 (a;b cùng đơn vị đo)*** | * HS ghi nhớ.
 |

**Bài 3**: Tính chu vi của hình chữ nhật có kích thước như hình:

 *4 m*

 A B

 1*8 dm*

 C D

|  |  |
| --- | --- |
| * Gọi HS đọc đề bài.
* YCHS tự trình bày bài giải rồi kiểm tra chéo theo kĩ thuật vòng bi trong nhóm 4.
* Nhận xét, chiếu bài giải.
 | * HS đọc đề bài trước lớp.

*Bài giải**Đổi: 4 m = 40 dm**Chu vi của hình chữ nhật đó là:**(40 + 18) × 2 = 116 (dm)**Đáp số: 116 dm.** HS quan sát và so sánh, kiểm tra.
 |
| *-> GV chốt KT*:  *Củng cố cách tính chu vi hình chữ nhật.**Chú ý: Nếu chiều dài và chiều rộng của HCN phải cùng đơn vị đo.* | * HS ghi nhớ.
 |

**3.Vận dụng:**

**Bài 4:** Một thửa ruộng hình chữ nhật có chiều rộng 55dm, chiều dài hơn chiều rộng 2m. Hỏi chu vi thửa ruộng đó là bao nhiêu?

|  |  |
| --- | --- |
| * Gọi HS đọc đề và phân tích đề bài.
* GV cho HS quan sát phần tóm tắt bài toán:

*\*Tóm tắt: 55 dm**Chiều rộng: 2m**Chiều dài:* * Để tính được chu vi HCN ta cần phải biết gì?
* Gọi 1 HS lên bảng làm bài, HS khác trình bày bài vào vở.
* Nhận xét, chiếu bài giải.
 | * HS đọc đề bài và phân tích bài toán: bài toán cho biết: thửa rộng hình chữ nhật có chiều rộng 15dm, chiều dài hơn chiều rộng 2m. Bài toán hỏi chu vi thửa ruộng đó là bao nhiêu?
* HS quan sát phần tóm tắt bài toán.
* Để tính được chu vi HCN ta cần phải biết chiều dài và chiều rộng của HCN đó.
* HS thỏa luận nhóm và rút ra bài toán giả bằng 2 bước tính.

*Bài giải**Chiều dài của thửa ruộng hình chữ nhật đó là:**15 + 20 = 35 (dm)**Chu vi của thửa ruộng đó là:**(35 + 15) × 2 = 100 (dm)**Đáp số: 100 dm.** HS quan sát và so sánh, kiểm tra.
 |
| *-> GV chốt KT*: *- Cách giải bài toán có 2 bước tính.**- Cách tính chu vi HCN:*  ***P = (a + b) × 2 (a;b cùng đơn vị đo)*** |  |

- Tiết học hôm nay chúng ta được củng cố những gì?

- Nhận xét tiết học. Dặn dò HS ôn tập về chu vi HCN, chu vi HV

**Điều chỉnh, bổ sung:**

............................................................................................................................................................................................................................................................................................

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_